

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT THỦ THIÊM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 51/KH-THPT.TT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH

Kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến, ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức hoạt động giáo dục năm học 2022-2023

Căn cứ Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 3 năm 2020 Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên.

Căn cứ Văn bản số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018;

Căn cứ Văn bản số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông;

Căn cứ Văn bản số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học;

Căn cứ Kế hoạch số 723/KH-SGDĐT ngày 22 tháng 02 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2023;

Trường THPT Thủ Thiêm xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến, ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức hoạt động giáo dục năm học 2022-2023 với những nội dung cụ thể như sau:

1. MỤC TIÊU

Việc thực hiện kế hoạch giáo dục trực tuyến nhằm mục tiêu hỗ trợ hoặc thay thế dạy học trực tiếp giúp nhà trường linh động trong tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường và hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với điều kiện thực tiễn tại đơn vị; góp phần nâng cao chất lượng dạy học của đơn vị.

Thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành giáo dục; tăng cường sử dụng công nghệ thông tin, phương tiện thông tin và internet trong dạy và học; phát triển năng lực hướng dẫn tự học, tự đào tạo của giáo viên và khả năng tự học của học sinh.

Mở rộng cơ hội tiếp cận giáo dục cho học sinh, tạo điều kiện để học sinh được học ở mọi nơi, mọi lúc.

2. NGUYÊN TẮC.

Nội dung dạy học trực tuyến phải đáp ứng mức độ cần đạt hoặc yêu cầu cần đạt được của chương trình giáo dục phổ thông.

Hoạt động dạy học trực tuyến được thực hiện theo các chủ đề và được xây dựng trên cơ sở chương trình giáo dục phổ thông. Chuyên đề dạy học trực tuyến phải đảm bảo sự tương tác giữa giáo viên với người học, người học với người học và giáo viên phải giám sát được toàn bộ quá trình học tập này.

Tài khoản của học sinh và giáo viên dùng trong các phần mềm tổ chức dạy học trực tuyến được xác định theo mã số định danh cá nhân của học sinh và giáo viên được cấp từ cơ sở dữ liệu ngành giáo dục thành phố (Nhà trường đảm bảo 100% giáo viên và học sinh của nhà trường được cấp tài khoản (ID) để tham gia vào hệ thống phần mềm dạy và học trực tuyến). Các hệ thống dạy học trực tuyến phải tích hợp được với nhau và tích hợp được với cơ sở dữ liệu ngành trong quá trình thực hiện.

Nhà trường xây dựng thời gian biểu dạy học trực tuyến phù hợp, thông báo lịch học, lịch tương tác với giáo viên phụ trách đến học sinh và phụ huynh học sinh; xây dựng đầy đủ các phương án tổ chức hoạt động dạy và học phù hợp với các đối tượng học sinh.

Tuân thủ các quy định hiện hành về an toàn thông tin, quy định về quản lý, cập nhật cơ sở dữ liệu, thông tin cá nhân và các qui định về sở hữu trí tuệ theo các quy định của pháp luật.

3. HỆ THỐNG DẠY HỌC TRỰC TUYẾN

Hệ thống dạy học trực tuyến được sử dụng riêng hoặc kết hợp các phần mềm. Các yêu cầu của hệ thống và các đối tượng tham gia dạy học trực tuyến:

3.1 Đối với giáo viên:

Giáo viên dạy học trực tuyến thực hiện: Thiết kế chủ đề/bài học dạy học trực tuyến, tổ chức giờ học trực tuyến để hướng dẫn học sinh học tập; giao nhiệm vụ học tập và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh; theo dõi và hỗ trợ học sinh khai thác nội dung học tập từ học liệu dạy học trực tuyến; tư vấn, hỗ trợ, trả lời câu hỏi và giải đáp thắc mắc của học sinh; quản lý quá trình học tập, kiểm tra đánh giá của học sinh trên hệ thống.

3.2 Đối với học sinh:

Học sinh học tập trực tuyến là thực hiện các hoạt động: thực hiện các hoạt động học tập; tham dự giờ học trực tuyến do giáo viên tổ chức; thực hiện kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của giáo viên; khai thác, ứng dụng các nội dung học tập từ học liệu dạy học trực tuyến; đặt câu hỏi, trả lời câu hỏi của giáo viên; trao đổi thảo luận với các học sinh khác; theo dõi kết quả học tập và rèn luyện của mình trên hệ thống.

3.3 Yêu cầu của hệ thống dạy học trực tuyến:

Hệ thống dạy học trực tuyến đáp ứng chuẩn kết nối với cơ sở dữ liệu của Ngành giáo dục thành phố (<https://lms.hcm.edu.vn>) và kết nối với nhau. Phần mềm sử dụng phải đảm bảo khi có dữ liệu phát sinh trong quá trình dạy học sẽ được đồng bộ về cơ sở dữ liệu trên trang quanly.hcm.edu.vn.

Hệ thống dạy học trực tuyến có chức năng hỗ trợ giáo viên:

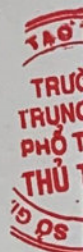
- Tổ chức triển khai dạy học trực tuyến trực tiếp để giảng bài và hướng dẫn, giao nhiệm vụ học tập đồng thời cho tất cả học sinh tham dự trong cùng một không gian học tập thông qua kênh hình, kênh tiếng, kênh chữ (chia sẻ màn hình máy tính), chuyển tải học liệu dạy học trực tuyến đến học sinh.

- Tổ chức lưu trữ, chuyển tải học liệu dạy học trực tuyến tới học sinh; giao nhiệm vụ học tập và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh; theo dõi và hỗ trợ học sinh khai thác nội dung học tập từ học liệu dạy học trực tuyến; tư vấn, hỗ trợ, trả lời câu hỏi và giải đáp thắc mắc của học sinh.

- Lưu đầy đủ thông tin tham gia học của từng học sinh để có cơ sở đánh giá; Tổ chức quản lý quá trình học tập của học sinh, giám sát hoạt động học của học sinh trên hệ thống theo cấu trúc quản lý nhà trường (lớp/khối/môn).

- Không gian sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn, không gian thiết kế nội dung học tập, học liệu dạy học trực tuyến.

Hệ thống dạy học trực tuyến có chức năng hỗ trợ học sinh:



- Tạo không gian giúp học sinh tương tác, trao đổi thông tin theo thời gian thực với giáo viên và những học sinh khác trong cùng một không gian học tập.

- Có hệ thống trao đổi, thảo luận theo nhóm trong cùng một không gian học tập khi được giáo viên yêu cầu và tổ chức thảo luận, trao đổi nhóm.

- Cho phép học sinh truy cập, khai thác nội dung học tập từ học liệu dạy học trực tuyến; thực hiện các hoạt động học tập và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của giáo viên; đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi đối với giáo viên và các học sinh khác trong cùng không gian học tập.

Quản lý kết quả học tập và quá trình học tập của mình trong suốt thời gian học tập.

3.4 Yêu cầu của công tác quản lý hệ thống dạy học trực tuyến:

- Quản lý hồ sơ, tiến trình học tập, kết quả học tập của học sinh và các hoạt động dạy của giáo viên; hỗ trợ quản lý các thông tin khác theo yêu cầu cơ sở giáo dục phổ thông và cơ quan quản lý các cấp.

- Phân công tổ bộ môn, giáo viên tổ chức hoạt động dạy học trực tuyến. Quản lý thời khóa biểu, lịch dạy và học của giáo viên và học sinh.

- Phân tích được quá trình học tập, hoạt động học tập của học sinh trên hệ thống.

- Thống kê được hoạt động dạy – học trực tuyến theo cấu trúc quản lý nhà trường (môn/giáo viên, khối/lớp).

4. TỔ CHỨC, PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

Khi tổ chức dạy học trực tuyến, CBGV cần thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Cụ thể, các tổ chuyên môn có trách nhiệm thực hiện:

- Xây dựng kế hoạch dạy học trực tuyến phù hợp với điều kiện bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Thực hiện dạy học theo chương trình bảo đảm nội dung cốt lõi theo yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục.

Cần lưu ý: Khi xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học, tổ/nhóm chuyên môn xây dựng các hoạt động giáo dục theo hướng linh động, tinh gọn theo chương trình; các chủ đề dạy học trực tuyến cần phù hợp với các chủ đề tương ứng trong chương trình, tạo thuận lợi cho việc thiết kế tiến trình dạy học thành các nhiệm vụ học tập của học sinh theo phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện trên không gian internet qua hệ thống học tập trực tuyến LMS.



- Kế hoạch giáo dục của nhà trường thể hiện rõ sự kết hợp giữa hình thức trực tiếp và trực tuyến phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và đơn vị. Cần có tối thiểu 2 kịch bản dạy học trong nhà trường để ứng phó trong các trường hợp bất khả kháng, đáp ứng mục tiêu hoàn thành kế hoạch dạy và học tại đơn vị.

4.1 Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng:

- Quyết định hình thức dạy học trực tuyến trên cơ sở hướng dẫn của Sở GDĐT; xác định mục tiêu, mức độ hoặc yêu cầu dạy học trực tuyến để bảo đảm chất lượng dạy học.

- Xây dựng, bổ sung, điều chỉnh Quy chế kiểm tra đánh giá học sinh phù hợp với việc tổ chức dạy học trực tuyến và trực tiếp.

- Phân công trách nhiệm cụ thể cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và phối hợp với phụ huynh học sinh trong tổ chức dạy học trực tuyến; Cử cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có liên quan tham gia tập huấn, bồi dưỡng về phương pháp và kỹ năng cần thiết để tổ chức dạy học trực tuyến.

- Thông báo hình thức dạy học trực tuyến, kế hoạch tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trực tuyến cho học sinh và phụ huynh học sinh.

- Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật dạy học trực tuyến, học liệu dạy học trực tuyến và đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu dạy học trực tuyến.

- Xây dựng các yêu cầu của dạy học trực tuyến và nội quy dạy học trực tuyến của cơ sở giáo dục phổ thông đảm bảo đúng quy định.

- Công bố công khai những quy định liên quan đến dạy học trực tuyến, kế hoạch giáo dục, các điều kiện bảo đảm việc dạy học trực tuyến và thực hiện thu học phí theo quy định hiện hành. - Phân công kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả của việc tổ chức dạy học trực tuyến, kịp thời xử lý những vướng mắc trong quá trình triển khai dạy học trực tuyến; định kỳ mỗi năm hai lần, tại thời điểm kết thúc mỗi học kỳ, đánh giá, rút kinh nghiệm về tổ chức hoạt động dạy học trực tuyến và tổng hợp những khó khăn, nguyên nhân, kiến nghị gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo để báo cáo các cấp có thẩm quyền xem xét.

- Xây dựng phương án hỗ trợ học sinh, đảm bảo 100% học sinh của nhà trường tiếp cận được việc học trực tuyến, hoặc được bổ sung học liệu học tập khi không có điều kiện.

4.2 Tổ/nhóm chuyên môn – giáo viên:

- Xây dựng kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục của môn học, hoạt động giáo dục theo hướng linh động, tin gọn theo chương trình thành các chủ đề phù hợp với các chủ

đề tương ứng trong chương trình, tạo thuận lợi cho giáo viên thiết kế tiến trình dạy học thành các nhiệm vụ học tập của học sinh theo phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện dạy học trực tuyến.

- Tổ/nhóm chuyên môn tổ chức phân công giáo viên xây dựng chủ đề dạy học trực tuyến, phương án hỗ trợ tất cả học sinh tiếp cận được quá trình học tập trực tuyến.

- Giáo viên xây dựng và lựa chọn học liệu, cách thức tổ chức khóa học/chuyên đề một cách hợp lý và khoa học, theo hướng xây dựng quá trình học tập, nâng cao hoạt động tự học của học sinh, tăng cường tương tác giữa học sinh với giáo viên, giữa học sinh với học sinh.

- Giáo viên tổ chức các hoạt động học cho học sinh bao gồm: thực hiện nhiệm vụ học tập, trao đổi, thảo luận giữa học sinh với nhau và giữa học sinh với giáo viên; xây dựng công cụ, cách thức kiểm tra, đánh giá mức độ nắm vững kiến thức sau mỗi hoạt động học/bài học/khóa học; tổ chức ôn tập, bổ sung, củng cố kiến thức cho học sinh trước khi dạy các bài học tiếp theo trong chương trình.

4.3 Bộ phận kỹ thuật:

- Bộ phận kỹ thuật là các cán bộ, giáo viên cả nhà trường có kỹ năng về sử dụng công nghệ thông tin được phân công; bộ phận kỹ thuật có trách nhiệm hướng dẫn giáo viên, học sinh và phụ huynh học sinh thực hiện các hoạt động dạy, học và giám sát; hướng dẫn đăng công khai trên cổng thông tin của nhà trường. Bộ phận kỹ thuật sử dụng các công cụ công nghệ thông tin để hỗ trợ cả giáo viên và học sinh khi cần thiết.

4.4 Học sinh:

- Được nhà trường cung cấp tài khoản tham gia vào các khóa học, các chuyên đề và các chủ đề học do tổ bộ môn nhà trường xây dựng để thực hiện *hoạt động học tập*.

- Được hướng dẫn về kỹ năng sử dụng ứng dụng hoặc dịch vụ công nghệ thông tin qua Internet học tập trước khi tham gia bài học.

- Thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập theo yêu cầu của giáo viên; hoàn thành và nộp sản phẩm học tập để được kiểm tra, đánh giá.

- Người học có thể tham gia học online trực tiếp tương tác với giáo viên hoặc không tương tác trực tiếp với giáo viên tùy theo điều kiện của mình. Tuy nhiên, học sinh cần thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ học tập trong thời gian chủ đề dạy học diễn ra.

4.5 Gia đình học sinh:

- Có trách nhiệm hỗ trợ, giám sát toạ điều kiện cho học sinh tham gia quá trình học tập trực tuyến.

- Phối hợp với nhà trường, giáo viên hướng dẫn học sinh hoàn thành nhiệm vụ và nộp sản phẩm học tập cho giáo viên để kiểm tra, đánh giá.

5. YÊU CẦU VỀ CHỦ ĐỀ DẠY HỌC VÀ SỬ DỤNG HỌC LIỆU SỐ

5.1. Khái niệm về học liệu điện tử phục vụ dạy và học

5.1.1. Khái niệm:

Học liệu điện tử phục vụ dạy và học (học liệu số) là tập hợp các phương tiện điện tử phục vụ dạy và học, bao gồm:

- Giáo trình điện tử, sách giáo khoa điện tử, tài liệu tham khảo điện tử;
- Bài kiểm tra, đánh giá điện tử;
- Bản trình chiếu, bảng dữ liệu;
- Tập âm thanh, hình ảnh, video minh họa;
- Bài giảng điện tử, phần mềm dạy học, thí nghiệm mô phỏng;
- Các học liệu được số hóa khác.
- Khuyến khích các nguồn học liệu đáp ứng việc thay sách giáo khoa, đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

5.2. Yêu cầu của kho học liệu điện tử

Việc lựa chọn các học liệu phải đảm bảo các yêu cầu sau đây:

5.2.1. Thời lượng: không quá 20 phút/học liệu (không tính phần trả lời trắc nghiệm).

5.2.2. Nội dung: phù hợp với chương trình giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo đã được các tổ chuyên môn xây dựng; đáp ứng chuẩn kiến thức giảng dạy theo chương trình giáo dục hiện hành.

5.2.3. Định dạng: nếu là bài giảng điện tử, xuất theo định dạng SCORM HTML5; nếu là video clip lưu trữ cục bộ, phải theo định dạng mp4.

Lưu ý: nếu học liệu đã được lưu trữ, quảng bá trên các mạng xã hội phổ biến (Youtube, Facebook, Instagram...), phải đảm bảo không gắn liên kết quảng cáo, không bắt buộc người xem phải đăng nhập.

5.2.4. Tác quyền: các phần mềm, thí nghiệm ảo, tư liệu 3D... phải đảm bảo không vi phạm bản quyền và được cải tiến cho phù hợp với chương trình và kiến thức giảng dạy tại trường.

5.3. Xây dựng, lưu trữ kho học liệu điện tử

Học liệu được tập hợp, phân loại, lựa chọn những học liệu có chất lượng, lưu trữ trực tuyến trên các hệ thống phổ biến như Google Driver, MS OneDriver, Dropbox...

5.3.1. Nguồn tham khảo:

a. <https://elearning.moet.edu.vn/>

Đây là kho bài giảng E-Learning thuộc dự án của Cục CNTT, Bộ giáo dục và Đào tạo, được thiết kế hướng tới đối tượng người dùng là học sinh các cấp học, giáo viên, cán bộ quản lý, phụ huynh học sinh và toàn xã hội. Đây là nơi lưu trữ hệ thống các bài giảng E-Learning và bài giảng trên truyền hình thuộc các môn học khác nhau, được thiết kế và triển khai với mong muốn xây dựng nguồn tài nguyên giáo dục mở phục vụ dạy, học trong và ngoài nhà trường; phục vụ mục đích học tập suốt đời, học mọi lúc mọi nơi. Để làm được điều này, Ban Quản trị hệ thống đã lựa chọn những bài giảng chất lượng tốt nhất từ các giáo viên trong cả nước thông qua cuộc thi Quốc gia Thiết kế bài giảng E-Learning được tổ chức hàng năm.

b. <https://violet.vn/>

Đây là thư viện trực tuyến Violet có bản quyền thuộc Công ty Cổ phần Mạng giáo dục Bạch Kim. Giáo viên có thể tra cứu và tham khảo các bài giảng PowerPoint môn Tiếng Việt, giáo án các bài học dạng word hoặc PDF theo Chương trình 2006 và 2018; ngân hàng đề thi và đề kiểm tra môn Tiếng Việt dựa theo nội dung dạy học của Chương trình 2006 và 2018; bài giảng E-learning và những tư liệu khác như hình ảnh, video clip,... Ngoài ra, tại thư viện này còn có những tài liệu hướng dẫn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin dành cho giáo viên như: cách thức tìm kiếm thông tin bằng Google/ Youtube, sử dụng Email, sử dụng VLC để xem video clip,...

5.3.2. Cấp trường: Xây dựng kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra việc thực hiện xây dựng, đánh giá, phân loại, lưu trữ và vận hành kho học liệu điện tử của nhà trường, đáp ứng yêu cầu để nâng cao hiệu quả quá trình dạy học

5.3.2. Cấp Tổ chuyên môn: Tổ chức xây dựng, thu thập học liệu và thẩm định lưu trữ và đăng tải trên các nền tảng số; lựa chọn, xây dựng các sản phẩm đóng góp vào kho

dữ liệu của nhà trường theo đúng yêu cầu về hàm lượng nội dung cần đạt và tiến độ thời gian.

Chủ đề dạy học và học liệu được xây dựng theo chuẩn kiến thức và kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông theo các quy định, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bao gồm sách giáo khoa, bài giảng, tài liệu, học liệu, câu hỏi, bài tập để tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh; bảo đảm tính khoa học, sư phạm, phù hợp với đối tượng học sinh theo từng cấp học. Học liệu dạy học trực tuyến phải phù hợp với nội dung bài học, chủ đề học tập và hoạt động dạy học của giáo viên và học sinh; bảo đảm tính khoa học, sư phạm và phù hợp với truyền thống lịch sử, văn hoá, đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc.

Chuyên đề, chủ đề dạy học trực tuyến phải được giáo viên trong cùng tổ bộ môn xây dựng và thực hiện trên cơ sở phê duyệt của Nhà trường. Giáo viên sử dụng chuyên đề, chủ đề, thống nhất, tổ chức xây dựng hoạt động dạy và học cho học sinh trong trường. Giáo viên bộ môn quản lý, giám sát, theo dõi quá trình học tập của học sinh lớp mình phụ trách.

Tổ, nhóm bộ môn thực hiện rà soát, xây dựng các chủ đề kiến thức theo nội dung, tổ chức thực hiện theo thời lượng xác định, tổ chức dạy học thống nhất trong cả tổ với các nội dung xây dựng. Tổ chức các hoạt động học tập cho học sinh nhằm tăng cường khả năng tự học, tự nghiên cứu của người học.

Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

Học liệu dạy học trực tuyến sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông phải được tổ chuyên môn thông qua và được người đứng đầu cơ sở giáo dục phổ thông phê duyệt.

6. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ QUÁ TRÌNH HỌC TẬP.

6.1 Quy chế kiểm tra đánh giá

Nhà trường rà soát các quy định về kiểm tra đánh giá, xây dựng và bổ sung tiêu chí kiểm tra, đánh giá, hình thức kiểm tra đánh giá trực tuyến vào quy chế kiểm tra đánh giá của nhà trường.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá, phân công tổ chuyên môn/giáo viên xây dựng kế hoạch kiểm tra của bộ môn.

Thông tin kế hoạch, tiêu chí kiểm tra đánh giá đến giáo viên, học sinh và phụ huynh học sinh.

6.2 Đánh giá quá trình học tập của học sinh

Trong quá trình tổ chức dạy học trực tuyến, giáo viên phụ trách môn học trực tiếp kiểm tra, đánh giá quá trình thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh trong quá trình học tập trực tuyến; qua các bài kiểm tra trên hệ thống phần mềm (được quản lý theo hệ thống), các bản báo cáo quá trình học tập của học sinh; các bài thu hoạch sau các khóa học của sinh ... gọi chung là kiểm tra, đánh giá quá trình học tập của học sinh.

Nhà trường vận dụng văn bản của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về đánh giá, xếp loại học sinh trung học phổ thông, xây dựng hướng dẫn giáo viên sử dụng kết quả kiểm tra, đánh giá quá trình học tập của học sinh trong quá trình học trực tuyến thay cho các bài kiểm tra thường xuyên đúng quy định.

Nhà trường quản lý, theo dõi, giám sát việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên kết quả học tập của học sinh qua Internet, bảo đảm công bằng, khách quan, trung thực.

7. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Giai đoạn 1: đến 31/3/2023

- Tổ trưởng phân công giáo viên trong tổ tạo học liệu số và tổng hợp danh sách học liệu số theo mẫu:

Ví dụ: Tổ Tin học có 06 tập tin học liệu số.

- Đặt tên: <Tổ chuyên môn>_<Stt>_<Tên học liệu số>.

- Mỗi học liệu số có thêm thuộc tính chuyên đề, hình thức và nguồn.

STT	Tên học liệu số	Chuyên đề	Hình thức	Nguồn
1	Tin học 01_Stem và Arduino	Stem – Khoa học máy tính	E-learning	Nghiên cứu thực tế và SGK
2	Tin học 02_Cấu trúc điều kiện If	Khoa học máy tính	Bài giảng	SGK và GV biên soạn
3	Tin học 03_Cấu trúc vòng lặp for	Khoa học máy tính	Bài giảng	SGK và GV biên soạn
4	Tin học 04_Kế hoạch bài dạy_Cấu trúc điều kiện If	Khoa học máy tính	Kế hoạch bài dạy	SGK và GV biên soạn
5	Tin học 05_Kế hoạch bài dạy_Cấu trúc vòng lặp for	Khoa học máy tính	Kế hoạch bài dạy	SGK và GV biên soạn
6	Tin học 06_Đề kiểm tra đánh giá_Cấu trúc vòng lặp for	Khoa học máy tính	Kiểm tra đánh giá	Tổ chuyên môn biên soạn

...	...	...	...	...
-----	-----	-----	-----	-----

- Sản phẩm: Các tổ lập danh mục học liệu đã được tổ chuyên môn thẩm định, lựa chọn, tối thiểu gồm:

+ 01 bài giảng E-learning: Là bài giảng có tương tác của học sinh (*nộp bài tập, thảo luận, kiểm tra của giáo viên..., tương tự bài giảng khi học sinh học giai đoạn chống dịch Covid*);

+ 02 bài giảng điện tử;

+ 02 kế hoạch bài dạy (giáo án);

+ 01 đề kiểm tra định kỳ; ngân hàng câu hỏi và đề kiểm tra trực tuyến trên hệ thống csdl;

+ 01 thư mục gồm các tư liệu tổng hợp khác (clip, hình ảnh, âm thanh, hình ảnh 3D, phần mềm dạy học..).

- Học liệu số được xây dựng trên trang <https://lms.hcm.edu.vn/>

- Giáo viên sử dụng tài khoản lms của cá nhân để tạo học liệu số.

Giai đoạn 2: dự kiến đến 29/04/2023

Sau khi kết thúc giai đoạn 1, nhà trường sẽ tổ chức ngay khâu thẩm định và vận hành thử; sau đó, tiến hành đánh giá và rút kinh nghiệm trong công tác tổ chức thực hiện.

Dự kiến, sẽ tiếp tục triển khai thực hiện với yêu cầu cụ thể đối với từng bộ môn, tiến tới mỗi bộ môn sẽ xây dựng được nguồn học liệu điện tử đạt 20% khối lượng kiến thức, tập trung chủ yếu vào khối lớp 10 và 11 vào cuối năm học 2022 – 2023.

Trên đây là kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến, ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức hoạt động giáo dục năm học 2022-2023. Hiệu trưởng nhà trường yêu cầu toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường; các tổ chức, đoàn thể và học sinh trong trường thực hiện nghiêm kế hoạch này. *mm*

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (để báo cáo);
- Hiệu trưởng, các P.HT;
- CBGV-NV trường;
- Niêm yết P.GV, web trường;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Phúc Huy Tùng



PHỤ LỤC 01

(Đính kèm kế hoạch số 51/KH-THPT.TT ngày 20 tháng 3 năm 2023 của trường THPT Thủ Thiêm về tổ chức dạy học trực tuyến, ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức hoạt động giáo dục năm học 2022-2023)

Quy chế tổ chức, quản lý dạy học trực tuyến trên lms.hcm.edu.vn

1. MỤC ĐÍCH CỦA DẠY HỌC TRỰC TUYẾN

- Duy trì việc dạy học của nhà trường trong trường hợp không thể đến trường.
- Kết hợp với dạy học trực tiếp để nâng cao chất lượng dạy và học của nhà trường.
- Nâng cao khả năng ứng dụng CNTT của toàn thể đối tượng trong nhà trường, đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số các hoạt động giáo dục của nhà trường.

2. ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO TRIỂN KHAI DẠY HỌC TRỰC TUYẾN

2.1. Phương tiện

- Đối với giáo viên: Sử dụng máy vi tính (để khai thác hiệu quả tiết dạy trực tuyến), kết hợp sử dụng Smartphone, máy tính bảng (gọi chung là thiết bị di động) khi cần thiết.
- Đối với học sinh: Sử dụng máy vi tính hoặc thiết bị di động; nếu sử dụng máy tính bàn không có Webcam, phải có xác nhận của phụ huynh.
- Giáo viên, học sinh không thể khắc phục được điều kiện cơ sở vật chất, đường truyền để học tại nhà thì báo cáo nhà trường để có phương án khắc phục. (Nhà trường bố trí sẵn phòng máy tính có internet, tai nghe, micro đảm bảo về khoảng cách)

2.2. Phần mềm sử dụng

- Sử dụng Hệ thống Quản lý học và thi trực tuyến lms.hcm.edu.vn.
- hình thức truy cập sử dụng: Đăng nhập trên trình duyệt Google Chrome theo địa chỉ <http://www.lms.hcm.edu.vn> hoặc link trực tiếp của nhà trường.

2.3. Tài khoản

- Tài khoản quản trị nhà trường, tài khoản giáo viên: Sử dụng tài khoản LMS do Sở GD&ĐT cung cấp (Với những đơn vị đã sử dụng hệ thống tập huấn chương trình GDPT mới 2018 thì sử dụng chung tài khoản của hệ thống này);
- Tài khoản học sinh: Sử dụng tài khoản do do Sở GD&ĐT cung cấp.

2.4. Tạo lớp và phân quyền



- CBGV được giao quyền quản trị thực hiện rà soát thông tin lớp học sau khi đồng bộ từ trang truong.hcm.edu.vn sang.

- Thực hiện phân công giảng dạy, phân quyền chủ nhiệm cho CBGV theo thực tế, cập nhật kịp thời khi có thay đổi.

2.5. Thời khóa biểu

- GVBM và học sinh, dạy và học theo thời khóa biểu nhà trường.

3. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC TRỰC TUYẾN

3.1. Tham gia, kết thúc giờ dạy

- GVBM có trách nhiệm tham gia và kết thúc giờ dạy theo kế hoạch đã được thông nhất từ trước.

3.2. Điểm danh học sinh

- GVBM sử dụng linh hoạt để thực hiện điểm danh học sinh.

3.3. Ghi sổ đầu bài và chế độ báo cáo

- Theo quy định của nhà trường.

3.4. Xây dựng các bài giảng trực tuyến

- Giáo viên vận dụng sáng tạo, linh hoạt tính năng bài giảng để xây dựng các nội dung trực tuyến để cho học sinh tự học, tự nghiên cứu ở nhà.

- Nên xây dựng các video bài giảng cho mỗi tiết học trực tuyến có độ dài và nội dung vừa phải để giúp học sinh tự học một cách tập trung hơn: độ dài video không nên quá 20 phút; tài liệu không quá 3-4 trang/bài giảng...

- Kết hợp với hình ảnh minh họa, biểu đồ, bản đồ để nội dung thêm sinh động, hứng thú khi học sinh tự học.

3.5. Kiểm tra, đánh giá

- Giáo viên vận dụng sáng tạo, linh hoạt tính năng bài giảng, bài kiểm tra trên hệ thống để giao bài tập, kiểm tra, đánh giá học sinh.

- Nội dung kiểm tra, đánh giá nằm trong chương trình, bám sát các nội dung cốt lõi của môn học.

5. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

5.1. Ban giám hiệu, Tổ quản lý dạy học trực tuyến

Q T H
R U O N
U N G
T O T H
H U T
P S

a) Thành lập Tổ tư vấn và triển khai dạy học trực tuyến

- Ban giám hiệu nhà trường thành lập Tổ tư vấn và triển khai dạy học trực tuyến để tham mưu cho Nhà trường triển khai hiệu quả.

- Thành viên của Tổ tư vấn bao gồm:

- + Ban giám hiệu nhà trường;
- + Thầy/cô phụ trách CNTT của nhà trường;
- + Các thầy/cô tổ trưởng chuyên môn;
- + Các thầy/cô có nhiều kinh nghiệm ứng dụng CNTT, dạy học trực tuyến;
- + Chuyên viên, chuyên gia của lms.hcm.edu.vn.

b) Xây dựng kế hoạch dạy học trực tuyến

- Ban chuyên môn xây dựng kế hoạch giảng dạy trực tuyến trong đó có các nội dung về chương trình, số tiết, thời gian, phương tiện dạy học, ...

c) Phân công nhiệm vụ

- Ngoài nhiệm vụ năm học được phân công cho từng cán bộ giáo viên, trong giai đoạn giảng dạy trực tuyến, nhà trường phân công một số giáo viên có trình độ tin học sử dụng thành thạo phần mềm, sẵn sàng hỗ trợ giáo viên.

d). Chỉ đạo thực hiện

- Xây dựng các quy trình thực hiện, yêu cầu cho từng bộ phận: giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, học sinh.

- Chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn các hoạt động của giáo viên, học sinh và trao đổi phụ huynh thông ngay trên lms.hcm.edu.vn, kết hợp sử dụng các kênh truyền thông khác như mạng xã hội, nhóm nội bộ của trường/lớp, số liên lạc điện tử...

e). Kiểm tra, dự giờ

- Ban giám hiệu và các giáo viên phụ trách kỹ thuật phụ rà soát lịch học, phát hiện và yêu cầu khắc phục với các giáo viên đăng ký giảng dạy thiếu hoặc nhầm giờ; kiểm tra việc thực hiện giờ dạy của giáo viên trong mỗi tiết dạy, đưa ra giải pháp hỗ trợ, khắc phục.

- Ban giám hiệu có thể dự giờ bất kỳ lớp nào mà không cần báo trước.

5.2. Giáo viên

- Xây dựng kế hoạch bài dạy, kịch bản dạy học phù hợp hình thức dạy trực tuyến.

- Sử dụng và kết hợp linh hoạt, sáng tạo việc thuyết trình, sử dụng “bảng trắng”, trình chiếu slide và các hình thức khác (như sử dụng hình ảnh, video, thí nghiệm ảo, hoặc kết hợp cùng các hệ thống khác...)

- Khai thác các kỹ thuật dạy học trực tuyến như chia màn hình vừa trình chiếu vừa quan sát học sinh, sử dụng form để thống kê thu nhận thông tin phản hồi từ học sinh và đánh giá học sinh...

- GVBM có trách nhiệm lấy báo cáo điểm danh, nhắc nhở đối với học sinh tham gia muộn hoặc không tham gia và thực hiện ghi sổ đầu bài cuối giờ.

5.3. Học sinh

- Thường xuyên đăng nhập hàng ngày vào lms.hcm.edu.vn để theo dõi thời khóa biểu và lịch học trên hệ thống.

- Nắm đầy đủ lịch học trực tuyến của từng môn theo thời khóa biểu trực tuyến.

- Chuẩn bị bài học, hoàn thành nhiệm vụ học tập dưới sự hướng dẫn của giáo viên.

- Tham gia tiết học đúng giờ theo đúng quy trình được hướng dẫn, chủ động bật camera, tắt tiếng (tắt micro).

- Tích cực chủ động trong học bài, khi được hỏi thì bật micro để trả lời; khi cần phát biểu chủ động nhấn biểu tượng “Giơ tay” và phát biểu khi giáo viên cho phép.

- Không tự ý sử dụng tính năng nhắn tin trong lớp học ảo khi giáo viên chưa yêu cầu, để tránh ảnh hưởng tới lớp học.

- Thực hiện các nhiệm vụ và các yêu cầu khác do giáo viên yêu cầu.

5.4. Phụ huynh học sinh

- Trang bị máy tính, điện thoại thông minh, đảm bảo hạ tầng mạng cho học sinh tham gia học tập trực tuyến.

- Có trách nhiệm giám sát, hỗ trợ học sinh trong quá trình tham gia học tập trực tuyến.

- Phối hợp với GVCN, GVBM để quản lý học sinh trong thời gian học trực tuyến tại nhà.





PHỤ LỤC 02

Nội quy học trực tuyến trên lms.hcm.edu.vn

(Đính kèm kế hoạch số 51/KH-THPT.TT ngày 20 tháng 3 năm 2023 của trường THPT Thủ Thiêm về tổ chức dạy học trực tuyến, ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức hoạt động giáo dục năm học 2022-2023)

1. Chuẩn bị

- Chuẩn bị đầy đủ các đồ dùng, tài liệu học tập mà được giáo viên yêu cầu
- Kiểm tra các thiết bị công nghệ (máy tính, điện thoại hoặc máy tính bảng) trước khi vào lớp học
- Tìm chỗ ngồi học yên tĩnh, tránh khỏi tiếng ồn và các yếu tố làm mất tập trung
- Đăng nhập vào hệ thống lms.hcm.edu.vn trước 5-10 phút để chuẩn bị sẵn sàng vào lớp học khi đến giờ

2. Những điều nên làm

- Luôn tắt microphone trong suốt lớp học, trừ khi được giáo viên yêu cầu phát biểu
- Nhấn nút "Giơ tay" nếu muốn phát biểu ý kiến hoặc có câu hỏi
- Luôn bật camera để giáo viên và các bạn nhìn thấy trong suốt thời gian học
- Sử dụng công cụ "Nhắn tin" (Chat) khi học sinh có câu hỏi, trả lời câu hỏi hoặc đóng góp ý kiến, thảo luận
- Luôn thể hiện sự tôn trọng và các bạn khác. Không ngắt lời khi người khác nói
- Ngồi tập trung, chú ý lắng nghe và làm theo sự điều phối của giáo viên.

3. Những điều không nên làm

- Bật micro trong suốt thời gian học, làm ồn ảnh hưởng tới lớp học
- Sử dụng công cụ Nhắn tin (Chat) một cách tùy ý. Làm ảnh hưởng và mất tập trung các bạn khác trong lớp học.